

Số: 71/2025/QĐST-HNGĐ

Chư Prông, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Xuân H, sinh năm 1990; địa chỉ: Làng B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

CCCD số: 064190006038 do Cục C về TTXH cấp ngày 09/08/2021.

- Bị đơn: Anh Lê Anh T, sinh năm 1986; địa chỉ: Làng B, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

CCCD số: 052086003032 do Cục C về TTXH cấp ngày 14/10/2022.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 56, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Xuân H và anh Lê Anh T (Giấy chứng nhận kết hôn số 134/2012, quyền số 01/2012 do UBND phường B, thành phố Q, tỉnh Bình Định cấp ngày 10/10/2012).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Phạm Thị Xuân H và anh Lê Anh T có 02 con chung là Lê Phạm Bảo N, sinh ngày 05/3/2012 và Lê Thành Đ, sinh ngày 13/01/2020.

Khi ly hôn chị H và anh T thoả thuận:

- Giao con chung là Lê Phạm Bảo N, sinh ngày 05/3/2012 (Nhu nguyện vọng của con) cho chị Phạm Thị Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo

dục đến khi con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Giao con chung là Lê Thành Đ, sinh ngày 13/01/2020 cho anh Lê Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị Xuân H và anh Lê Anh T thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể thay đổi quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị Xuân H và anh Lê Anh T tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 150.000 đồng. Chị Phạm Thị Xuân H và anh Lê Anh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Phạm Thị Xuân H tự nguyện nộp thay toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho anh Lê Anh T.

Hoàn trả cho chị Phạm Thị Xuân H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí số **0007180** ngày **25** tháng **02** năm **2025** tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
 - VKSND huyện Chư Prông;
 - Chi cục THADS huyện Chư Prông;
 - UBND phường Bùi Thị Xuân; Quy Nhơn, Bình Định
- (Giấy CNKH số 134/2012 ngày 10/10/2012)
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thy Thy